

Số: 01/2025/QĐST-VHNGĐ

TP. Nam Định, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Thu Hiền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên họp: Bà Phạm Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2025/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:* Chị Phạm Thị P, sinh năm 1983; số căn cước công dân: 03718300xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 61 đường S, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 61 đường S, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1966; số căn cước công dân: 03606600xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 197 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 197 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

2. Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1971; số căn cước công dân: 03607101xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 128 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 128 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên họp chị P, anh T, anh T1 có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình đề ngày 08-5-2025, bản tự khai đề ngày 15-5-2025 người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình là chị Phạm Thị P trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đức T1 đăng ký kết hôn vào ngày 03-11-2023 tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không có con chung nên đã sống ly thân. Trong thời gian vợ chồng ly thân, chị có phát sinh quan hệ tình cảm với anh Bùi Ngọc T và mang thai. Ngày 19-8-2024 chị và anh T1 giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 319/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Tại thời điểm giải quyết ly hôn, chị mang thai được 08 tháng. Đến ngày 16-9-2024 chị sinh 01 bé trai tại Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec theo giấy chứng sinh số 50, quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024. Tại giấy chứng sinh, mục họ và tên cha và dự định đặt tên con để trống. Hiện tại, chị dự định đặt tên con là Bùi Trường A. Mặc dù chị mang thai trong thời kỳ hôn nhân với anh T1 nhưng chị xác định cháu Bùi Trường A không phải là con của anh T1 mà là con chung của chị với anh Bùi Ngọc T. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Bùi Trường A, chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh Bùi Ngọc T là cha đẻ của cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024 theo giấy chứng sinh số 50, quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec.

- Tại bản tự khai đề ngày 16-5-2025 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Ngọc T trình bày:

Anh và chị Phạm Thị P quen biết và có quan hệ bạn bè từ năm 2020. Đến ngày 03-11-2023 chị P kết hôn với anh Nguyễn Đức T1 thì anh và chị P vẫn giữ mối quan hệ bạn bè thân thiết. Theo chị P nói với anh thì sau khi chị P kết hôn được thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đã sống ly thân, mỗi người một nơi không quan tâm tới nhau. Trong thời gian chị P và anh T1 sống ly thân thì anh và chị P đã phát sinh quan hệ tình cảm và chị P mang thai con của anh. Khoảng tháng 8 năm 2024 chị P và anh T1 đã ly hôn. Anh được biết trong quá trình chung sống chị P và anh T1 không có con chung. Đến ngày 16-9-2024 chị P đã sinh 01 bé trai tại Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec theo giấy chứng sinh số 50, quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024. Chị P dự định đặt tên con là Bùi Trường A, tuy nhiên do anh và chị P không có đăng ký kết hôn nên trong giấy chứng sinh chị P đã để trống họ và tên cha, chưa ghi tên dự định đặt cho con. Hiện tại, anh và chị P vẫn đang cùng nhau chăm sóc cháu Bùi Trường A. Để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của cháu Bùi Trường A, chị P làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh - Bùi Ngọc T là cha đẻ của cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024, theo giấy chứng sinh số 50,

quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec, quan điểm của anh là nhất trí.

- *Tại bản tự khai đề ngày 16-5-2025 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức T1 trình bày:*

Anh và chị Phạm Thị P đăng ký kết hôn vào ngày 03-11-2023 tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 319/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19-8-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Tại thời điểm giải quyết ly hôn, anh có biết chị P mang thai được 08 tháng nhưng xác định không phải là con chung của anh với chị P vì sau khi kết hôn được thời gian ngắn vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi, không phát sinh quan hệ tình cảm. Thời gian gần đây chị P có liên lạc với anh và cho anh biết việc chị P đã sinh con trai vào ngày 16-9-2024 tại Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec. Anh xác định con trai do chị P sinh vào ngày 16-9-2024 không phải là con chung của anh và chị P. Vì chị P mang thai trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và chị P nên chị P đã đề nghị anh phối hợp thực hiện giám định AND để xác định quan hệ huyết thống giữa anh và con trai do chị P sinh ngày 16-9-2024. Việc chị P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh Bùi Ngọc T là cha đẻ của con trai do chị P sinh ngày 16-9-2024 Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec thì anh không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 22-5-2025 của Công ty cổ phần Dịch vụ phân tích di truyền kết luận:*

Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1971; số căn cước công dân: 03607101xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 128 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 128 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định với cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024, giới tính: Nam (theo Giấy chứng sinh số 50 quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec) không có quan hệ huyết thống: CHA – CON.

Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1966; số căn cước công dân: 03606600xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 197 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 197 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định với cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024, giới tính: Nam (theo Giấy chứng sinh số 50 quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec) có quan hệ huyết thống: CHA – CON.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng, thụ lý đơn yêu cầu, thu thập tài liệu chứng cứ ... đúng quy định tại Điều 363, Điều 365 và Điều 365 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định căn cứ vào căn cứ vào Điều 30 Bộ luật dân sự; Điều 88, Điều 90, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu “xác định cha cho con” của chị Phạm Thị P. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016 chị Phạm Thị P phải nộp lệ phí 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Thị P làm đơn yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Ngọc T là cha đẻ của cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024, giới tính: Nam theo Giấy chứng sinh số 50 quyển số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec. Chị P có địa chỉ cư trú tại Số 61 đường S, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xác định đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình “xác định cha cho con chưa thành niên” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Chị Phạm Thị P, anh Bùi Ngọc T, anh Nguyễn Đức T1 có đơn xin vắng mặt có tại phiên họp nên Tòa án căn cứ vào khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt chị Phạm Thị P, anh Bùi Ngọc T, anh Nguyễn Đức T1.

[2] Về yêu cầu xác định cha cho con:

Căn cứ vào lời trình bày của đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự xác định: Chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Đức T1 đăng ký kết hôn vào ngày 03-11-2023 tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Ngày 19-8-2024 Chị P và anh T1 ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 319/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định. Cháu Bùi Trường A, sinh

vào ngày 16-9-2024, trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chị P và anh T1 chấm dứt hôn nhân. Tuy nhiên chị P và anh T có lời khai trình bày cháu Bùi Trường A là con chung của anh chị, anh T1 có lời khai xác định cháu Bùi Trường A không phải là con chung của anh và chị P.

Ngày 15-5-2025 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2025/QĐ-TCGD trưng cầu Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền thực hiện giám định ADN xác định quan hệ huyết thống Cha – Con giữa anh Bùi Ngọc T, anh Nguyễn Đức T1 với cháu Bùi Trường A. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 22-5-2025 của Công ty cổ phần Dịch vụ phân tích di truyền kết luận: “Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1971; số căn cước công dân: 03607101xxxx; địa chỉ cư trú: Số 128 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định với cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024, giới tính: Nam (theo Giấy chứng sinh số 50 quyền số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec) không có quan hệ huyết thống: CHA – CON. Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1966; số căn cước công dân: 03606600xxxx; địa chỉ cư trú: Số 197 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định với cháu Bùi Trường A, sinh ngày 16-9-2024, giới tính: Nam (theo Giấy chứng sinh số 50 quyền số 40, cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec) có quan hệ huyết thống: CHA – CON”. Do đó, yêu cầu của chị Phạm Thị P đề nghị xác định anh Bùi Ngọc T là cha đẻ của cháu Bùi Trường A là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Căn cứ khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Phạm Thị P phải nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 khoản 1 Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị P: Xác định anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1966; số căn cước công dân: 03606600xxxx; địa chỉ cư trú: Số 197 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định là cha đẻ của cháu Bùi Trường A,

sinh ngày 16-9-2024, giới tính: Nam theo Giấy chứng sinh số 50, quyền số 40 cấp ngày 17-9-2024 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec.

Chị Phạm Thị P, anh Bùi Ngọc T có quyền đến cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để khai sinh và đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Chị Phạm Thị P phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được đối trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Phạm Thị P đã nộp theo biên lai số 0002819 ngày 14-5-2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Phạm Thị P, anh Bùi Ngọc T, anh Nguyễn Đức T1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Quyết định theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(đã ký)

Mai Thị Thu Hiền